

Bản án số: 27/2018/DS-ST  
Ngày: 26-9-2018  
V/v ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Minh Khai
2. Ông Thái Thiên Lương

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Kim Hoa - Kiểm sát viên

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 47/2018/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018 về việc “kiện xin ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Tiểu M, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình "có mặt"

Bị đơn: Anh Phạm Hải Đ, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình "vắng mặt"

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn ngày 29/5/2018, tại bản tự khai ngày 25/7/2018 và tại phiên tòa chị Lê Tiểu M trình bày: Chị kết hôn với anh Phạm Hải Đ hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Đ ngày 24/6/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thị trấn Đ, bước đầu cuộc sống hạnh phúc, được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không hợp tính nhau, thiếu quan tâm đến nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2018 cho đến nay. Hiện nay tình cảm không còn nên nguyên vọng xin được ly

hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Minh N, sinh ngày 18/10/2017. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con và yêu cầu anh Phạm Hải Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng.

Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã thụ lý vụ án và tiến hành giải quyết vụ án và tạo điều kiện để các bên cung cấp chứng cứ. Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng chỉ có mặt chị Lê Tiểu M vắng mặt anh Phạm Hải Đ nên không tiến hành hòa giải được.

Ngày 22/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã tiến hành xác minh tại nhà ông Phạm Trung T là bố đẻ của anh Phạm Hải Đ, trú tại tiểu khu 2 thị trấn Đ, huyện T. Ông T cho biết anh Phạm Hải Đ là con trai của mình, anh Đ có hộ khẩu thường trú tại tiểu khu 2 thị trấn Đ, huyện T, hiện nay anh Đ đang đi làm ăn tại tỉnh Gia Lai nên không có mặt tại địa phương, gia đình không biết rõ địa chỉ cụ thể của anh Đ. Sau khi nhận được thông báo thụ lý và các giấy triệu tập của Tòa án gia đình đều báo cho anh Đ biết nhưng do điều kiện nên anh Đ không về giải quyết được và anh Đ có đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Tiểu M và anh Phạm Hải Đ kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp, có đăng lý kết hôn tại UBND thị trấn Đ. Cuộc sống vợ chồng bước đầu hạnh phúc, được một thời gian thì xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, đến tháng 4 năm 2018 thì vợ chồng sống ly thân. Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Phạm Hải Đ không đến nên không tiến hành hòa giải được.

Toà án đã tiến hành xác minh việc giao nhận giấy triệu tập và các văn bản của Toà án cho anh Phạm Hải Đ. Ủy ban nhân dân thị trấn Đ đã giao đầy đủ cho ông Phạm Trung T là bố của anh Đ và ông T đã báo cho anh Đ biết nội dung nhưng anh Đ không về được. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng sống ly thân đã lâu nên việc giàn xếp mâu thuẫn khó khăn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị Lê Tiểu M là có căn cứ vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử cho chị Lê Tiểu M ly hôn vắng mặt anh Phạm Hải Đ.

[2] Về con chung của vợ chồng: Vợ chồng có một con chung tên là Phạm Minh N, sinh ngày 18/10/2017. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của chị Lê Tiểu M là chính đáng nhưng yêu cầu anh Phạm Hải Đ cấp dưỡng mỗi tháng 2.500.000 đồng chưa phù hợp vì anh Đ hiện đang lao động tự do nên chưa xác định được thu nhập, vì vậy buộc anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng mỗi tháng

1.000.000 đồng là có cơ sở, cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Phạm Minh N, sinh ngày 18/10/2017 cho chị Lê Tiểu M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phạm Hải Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 10 năm 2018 đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Lê Tiểu M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, anh Phạm Hải Đ phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

[5] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến về việc áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo các quy định của pháp luật và tại phiên toà Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ và đảm bảo quyền lợi của đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo quyền lợi của các đương sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử chị Lê Tiểu M được ly hôn anh Phạm Hải Đ; về con chung giao cho chị M nuôi dưỡng, anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng theo quy định. Các bên phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử chị Lê Tiểu M ly hôn vắng mặt anh Phạm Hải Đ

2. Về nuôi con chung của vợ chồng: Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Phạm Minh N, sinh ngày 18/10/2017 cho chị Lê Tiểu M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phạm Hải Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 10 năm 2018 đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Lê Tiểu M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị M đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003627 ngày 08/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá nay được khấu trừ.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Hải Đ phải chịu 300.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố các bên có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2018). Đối với bị đơn vắng mặt thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án nơi cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Đ;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn.

**(đã ký)**

**Nguyễn Minh Toàn**